



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: \_\_\_\_\_

VEWL.#: \_\_\_\_\_

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Han van Hung  
Last Middle First

Current Address: 134/61 Ly Chinh Thang, P7, Q3 - HCM

Date of Birth: 04/29/26 Place of Birth: Ha noi

Previous Occupation (before 1975) Major  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/15/75 To 04/10/78  
Years: 3 Months: \_\_\_\_\_ Days: \_\_\_\_\_

3. SPONSOR'S NAME: Han van Vuong  
Name  
Tucson, AZ 85719  
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address &amp; Telephone Number</u> | <u>Relationship</u> |
|---------------------------------------------|---------------------|
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: \_\_\_\_\_

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

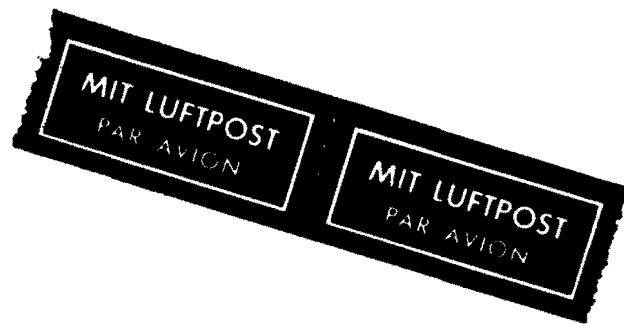
[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Fm. TRẦN QUANG LY

West-Germany



To:

Bà Khúc Minh - Thơ  
chủ tịch Hội gia đình tù nhân chính trị VN  
P.O. Box 5H 35 Arlington  
VA 22205 - 0635  
U.S.A.

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 4 tháng 1 năm 1989.

Kính gửi

Bà chủ tịch Hội gia đình tù nhân chính trị tại Việt Nam  
P.O. Box 5435 Arlington VA 22205-0635  
USA.

Thưa Bà chủ tịch,

Tôi là Hạm Văn Hưng sinh ngày 29.4.1926 tại Hà Nội là thiếu tá trong QLVNCH, số quân 46/302961, chức vụ đảm nhận: Sĩ quan công binh biệt phái sang cơ quan ĐAO Sài Gòn làm thành tra thẩm định kế toán.

Đến vì cuối cùng đến ngày 30.4.1975: Cơ quan ĐAO Sài Gòn. Tù nhân chính trị đưa đi học tập cải tạo từ ngày 15.5.1975 và được thả về ngày 10.4.1978. (Cải tạo 3 năm cộng với 4 năm nhai bị, quan chức tại nhà.)

Trân trọng kính xin Bà chủ tịch và quý Hội giúp đỡ cho tin cậy hợp của tôi như sau:

Tôi đã nhớ một con tôi là Hạm Văn Vượng 8 tuổi.

AZ 85719 nạp hồ sơ xin tị nạn và định cư sang Hoa Kỳ qua chương trình ODP ngay sau khi tôi được ra khỏi trại học tập cải tạo, nhưng cho đến nay tôi không nhận được tin tức trả lời.

Vấn đề xin Bà chủ tịch cùng quý Hội can thiệp với các cơ quan thẩm quyền xét duyệt cho phép tôi và gia đình tôi được rời Việt Nam đến định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình nhân đạo ODP đã được 2 chính phủ VN và Hoa Kỳ đã thỏa hiệp. Hoàn cảnh của tôi và gia đình tôi hiện tại hết sức khó khăn về mọi mặt, kính xin Bà chủ tịch và quý Hội cố gắng giúp đỡ tôi.

Trong khi chờ đợi kết quả về thành phần của tôi, kính xin Bà chủ tịch cùng quý Hội nhận恤, đay lòng, thanh kính và ôn từ ân sâu xa của tôi và gia đình tôi.

Kính thư!

Hưng

Tên họ: Hạm Văn Hưng  
Địa chỉ: 134/61 Lũy Chiểu Thượng  
Ph - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

Kính thưa quý Hội, xin gửi về địa chỉ sau đây:

Trần Quang Lự  
Friedenstraße 167  
2980 Norden 2 - West Germany

Đính kèm theo đây:  
Bản sao khai sinh  
Bản sao giấy ra tù  
Bản sao Bản cấp Audit  
Bản sao giấy phân chia  
Bản sao khai sinh và tử do: thi tuyết  
Bản sao khai sinh con trai là: Hạm Văn Khôi.  
Còn 6 bản.

HỢP - TỊCH VIỆT - NAM  
ÉTAT CIVIL VIETNAMIEN

QUỐC - GIA VIỆT - NAM  
État du Viêt-Nam

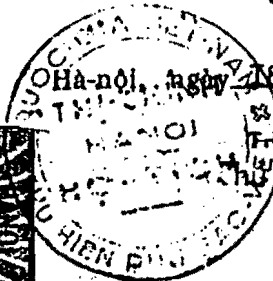
TÒA THỊ-CHÍNH HÀ-NỘI

Năm { 1926  
Année {

Số { II49  
N° {

Giấy lược sao khai sinh  
Bulletin de naissance

Họ và tên. . . . . { HÁN VĂN HÙNG.  
Prénom et nom. . . . . {  
Ngày sinh . . . . . { Vingt Neuf Avril 1926.  
Date de naissance. . . . {  
Nơi sinh . . . . . { 70 Rue du Cuivre Hanoi.  
Lieu de naissance. . . . {  
Là con . . . . . { HÁN TRẦN QUANG.  
Fil de . . . . . {  
Chức nghiệp. . . . . { Employé de commerce.  
Profession. . . . . {  
Và. . . . . { LÊ THỊ THÔNG.  
Et de. . . . . {  
Là vợ . . . . . { Second rang.  
Epouse . . . . . {



Hà-nội, ngày 28 tháng 6 1933

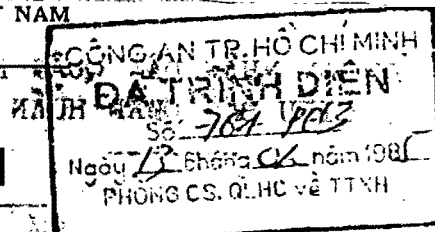
H. N. Thị-Trưởng  
Thị-Phong Hộ-Tịch

*[Handwritten signature]*

ĐOÀN-TRIỆU-MAI

SƯ ĐOÀN 3

Số: 97/SG/4/7



## GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 130/QĐ ngày 27/12/1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

## CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: HÀN VĂN HÙNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1926

Quê quán: \_\_\_\_\_

Trú quán: Tạm trú một tháng T.P HỒ CHÍ MINH

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 46/302961

Thiếu tá, thanh tra thẩm định kế toán

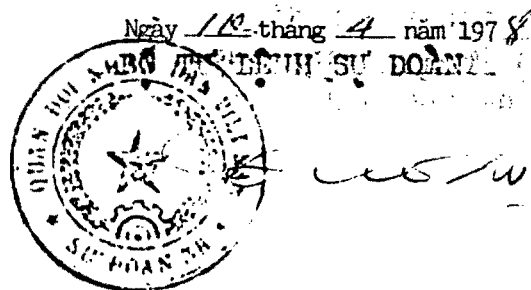
- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 134/61 LÝ CHIẾN THẮNG thuộc Huyện, Quận: \_\_\_\_\_ Tỉnh, Thành phố: HỒ CHÍ MINH

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: SÁU THÁNG

- Thời hạn đi đường: HAI ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: \_\_\_\_\_  
Có giấy cấp phát kèm theo)



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN-BA  
TIỂU BAN QUẢN HUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC

IASI

%% LẤY THÔNG BÁO

Căn cứ danh sách cải tạo viên được xét cho hoãn học  
tập tập trung của OKY lần 23

\* Anh (chị) : Hùng Văn Hùng

\* Sinh năm : 1906 cấp bậc Thiếu tá

\* Chức vụ : thành tra kiêm định kế toán

\* Học tập CT tại BT

\* Địa chỉ trước khi HTCT Bq/61 lý chính tháng

Đã được OKY xét giải quyết theo một trong 2  
trường hợp sau :

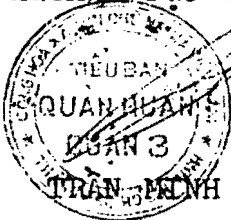
1/ ~~Đi phan thân gia đình, và xếp là học bổng hay~~  
~~kinh tế...~~

2/ ~~Đi trình độ~~ khóa học kỹ thuật về Thành phố sử dụng  
theo chỉ thị 08/CT-UB và Thông tri số 14/TT-UB của Thành  
Phố.

Tiểu Ban Quản Huấn Quận thông báo gia đình biết  
khi anh (chị) Hùng về đến gia đình, gia đình hướng  
dẫn anh đến trình diện chính quyền địa phương và Tiểu Ban  
Quản Huấn Quận tại số 185 Cách Mạng tháng 8 (UBND Quận Ba)

Ngày 20 tháng 07 năm 1978  
TM. TIỂU BAN QUẢN HUẤN QUẬN BA  
Thường Trục Tiểu Ban

Khi đến trình diện  
anh Hùng mang theo  
thông báo này.



OFFICE OF THE ASSISTANT SECRETARY OF DEFENSE  
DEPUTY ASSISTANT SECRETARY OF DEFENSE (AUDIT)



*This certifies that*

*Chiêu-Cả Hân-Văn-Hưng*

*has completed a course in*

*Governmental Auditing*

*during the period*

*10-21 March 1975*

*Frank S. Satz*

FRANK S. SATZ  
Deputy Assistant Secretary of Defense

HỢP-TỊCH VIỆT-NAM  
(Etat Civil Vietnamien)

QUỐC-GIA VIỆT-NAM  
Etat du Viet-Nam

Năm (1946)

Âpéc (

Số (234

N° (

TÒA THỊ-CHÍNH

Mairie de Hanoi

ARCHIVES

# Giấy lược sao giá thú

BULLEIN DE MARIAGE

Cưới làm vợ

Mariage de... rang

Ngày cưới

Date du mariage

Nơi cưới

Lieu du mariage

Họ, tên và tuổi người chồng

Prénoms, nom et âge de l'époux

Chức nghiệp

Profession

Chỗ ở

Domicile

Họ, tên và tuổi người vợ

Prénoms, nom et âge de l'épouse

Nghề nghiệp

Profession

Chỗ ở

Domicile

Vợ cả

Mười lăm tháng Mười 1946.

23, Ngõ Đúc Khánh Hanoi

HÀN VĂN HÙNG,

20 tuổi

Thủ ký nhà buôn

25, Ngõ Đúc Khánh Hanoi

NGUYỄN THỊ TUYẾT,

19 tuổi

Không nghề

23, Ngõ Đúc Khánh Hanoi

Hanoi, ngày 7, tháng 7 năm 1953

T. U. N. Thị-Trưởng

Đã Sự Phóng Hộ-Tích



ĐƠN-MẪU 1-1954

Số biên 153  
Sơ y bộ Sanh 1958

Hội viên Hộ-Tịch

KHAI SANH

Cường dân

Ngân thủ chủ ký trên đây  
của Trương Văn Thinh, Hội  
Hộ-Tịch xã Phú Nhuận.

Phú Nhuận, ngày 21/1/58.

Bãi diện xã.

HỘI VIÊN

TRẦN VĂN HẠO

Tên, họ an ninh: HẠN VĂN KHUÊ

Phái: Nam

Ngày hai mươi hai tháng giêng 1958-1958.

Sinh: Năm một ngàn chín trăm năm mươi tám, h31 235132  
(Ngày, tháng, năm)

Tai: Phú Nhuận (Giáo dục)

Tên: HẠN VĂN HÙNG

Tuổi: Ba mươi hai

Nghề: quân nhân

Cư trú tại: Phú Nhuận

Mẹ: NGUYỄN THỊ TỰ TIẾT

Tuổi: Ba mươi một

Nghề: nội trợ

Cư trú tại: Phú Nhuận

Vợ: Vợ chánh

Người khai: CÔNG TÔN NỮ TỰ HỖ

Tuổi: Năm mươi lăm

Nghề: ---

Cư trú tại: Phú Nhuận

Ngày khai: ---

Người chứng thư nhất: TRẦN VĂN BẠO

Tuổi: Sáu mươi chín

Nghề: đánh xe ngựa

Cư trú tại: Phú Nhuận

Xem xét chứng thư nhì: LÊ VĂN GIẾT

Tuổi: Bảy mươi lăm

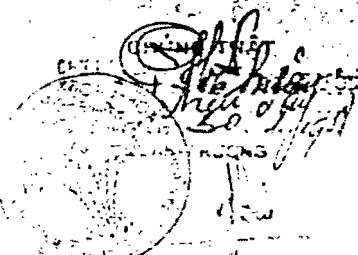
Nghề: làm vườn

Cư trú tại: Phú Nhuận

Lập tại xã Phú Nhuận, ngày 28 tháng 1 năm 1958

Người khai: HỖ TỰ HỖ, HỖ TỰ HỖ, HỖ TỰ HỖ

TRƯƠNG VĂN THINH, TRẦN VĂN BẠO, LÊ VĂN GIẾT



ÉTAT CIVIL INDIGÈNE

Sinh. Tù, Già-Tỉnh Anam

VILLE DE HANOI

Thành-phố Hanoi

N° 686

## ACTE DE NAISSANCE

de Nguyễn Thị Tuyết

Cout

Timbre . . . . . 0.75  
Expédition . . . . . 0.30  
Recherche . . . . . 0.20

Total . . . 1.25



GOUVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

CHŨI-PHŨ ĐÔNG-TRÁP

## EXTRAIT

DE REGISTRE DES ACTES DE NAISSANCE DE LA RÉSIDENCE-MAIRIE DE HANOI  
POUR L'ANNÉE 19 27.

|                           |                              |
|---------------------------|------------------------------|
| Nom et prénom de l'enfant | Nguyễn Thị Tuyết             |
| Tên và họ đứa bé con      |                              |
| Son sexe                  | Féminin                      |
| Con gái hay là con gái    |                              |
| Date de naissance         | Quatre Mars 1927, 1 heure 30 |
| Ngày sinh tháng đẻ        |                              |
| Lieu de naissance         | Vote 111 n°20, Hanoi         |
| Nơi sinh                  |                              |
| Nom et prénom du père     | Nguyễn Văn Hùng (décédé)     |
| Tên và họ người bố        |                              |
| Sa profession             |                              |
| Nghề nghiệp người bố      |                              |
| Son domicile              |                              |
| Chỗ ở của người bố        |                              |
| Nom et prénom de la mère  | Trương Thị Tịch              |
| Tên và họ người mẹ        |                              |
| Son rang d'épouse         | Pre-les veuf                 |
| Vợ thứ mấy                |                              |
| Sa profession             | Sans profession              |
| Nghề nghiệp người mẹ      |                              |
| Son domicile              | Vote 111, n°20, Hanoi        |
| Chỗ ở của người mẹ        |                              |
| Date de la déclaration    | Cinq Mars 1927               |
| Ngày khai                 |                              |

|                                                                                    |                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Nom du déclarant<br>Son âge<br>Tên người đăng ký<br>Tuổi người đăng ký             | Nguyễn Văn Vinh, 59 ans, Cécile<br>maternel de Mienfant 33 ans |
| sa profession<br>Nghề nghiệp                                                       | Employé de commerce                                            |
| Son domicile<br>Chỗ ở                                                              | Via n° 112, Hanoi                                              |
| Nom du 1 <sup>er</sup> Témoin<br>Son âge<br>Tên người làm chứng<br>Tuổi (thứ nhất) | Ta Văn Giục, 60 ans                                            |
| sa profession<br>Nghề nghiệp                                                       | Secrétaire à la Trésorerie                                     |
| Son domicile<br>Chỗ ở                                                              | Via n° 111, Hanoi                                              |
| Nom du 2 <sup>e</sup> Témoin<br>Son âge<br>Tên người làm chứng<br>Tuổi (thứ hai)   | Nguyễn Đình Thiệu, 28 ans                                      |
| sa profession<br>Nghề nghiệp                                                       |                                                                |
| Son domicile<br>Chỗ ở                                                              | Village de Lang Yên, Hanoi                                     |

Le déclarant et les témoins

Signé { VINH, GIUC, THIEU.-  
Ký tên {

L'Officier de l'Etat Civil,

Signé { DUPUY  
Ký tên {

Pour extrait conforme  
Sao y như số

Hanoi, le 18 Février 1938

L'Officier de l'Etat Civil,  
Quan coi việc sinh tử, già thụ,  
H. VIROLET



*[Handwritten signature]*

CONTROL

\_\_\_\_ Card  
\_\_\_\_ ~~+~~ Rec. Request; Form 06/27/89  
\_\_\_\_ Release Order  
\_\_\_\_ Computer  
\_\_\_\_ Form 'D'  
\_\_\_\_ OUP/Date  
\_\_\_\_ Membership; Letter